TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 678/2024/HS-PT
Ngày 15 – 8 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tấn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 464/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Võ Văn T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Võ Văn T; giới tính: Nam; sinh ngày: 30/7/1999, tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở trước khi bị bắt: Lô N, Chung cư K D, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Nhân viên phụ bếp; con ông Võ Văn L, sinh năm 1974 và bà Lâm Thu L1, sinh năm 1978; bị cáo có một người em, sinh năm 2011 và chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16/01/2023 đến nay tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Văn T:* Ông Nguyễn Văn T1, luật sư thuộc Văn phòng L2, Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Anh Võ Văn Tấn P (đã chết),

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Võ Văn P1, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Hồng X, sinh năm 1978 (là cha, mẹ ruột của bị hại); Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Hồng X ủy quyền cho ông Võ Hồng P2, theo Giấy uỷ quyền ngày 22/01/2024, tại Ủy ban nhân dân xã V.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Hồng T2, sinh năm: 1984; Hộ khẩu thường trú: 249, tổ H, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Trú tại: 1 T, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Trong vụ án này đại diện hợp pháp người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/01/2023, anh La P3 và chị Lê Hồng T2 là chủ quán H2, địa chỉ số B đường D, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức tiệc ăn uống cho nhân viên gồm có Võ Văn T, anh Trần Trung H, anh Danh Minh P4, anh Võ Văn Tấn P và chị Trương Thị Ngọc H1. Sau khi ăn uống đến khoảng 01 giờ ngày 16/01/2023, anh P rủ anh H và chị H1 đến quán Ố, địa chỉ Ki ốt số A Chung cư K, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục ăn uống, còn anh P4 và T thì đi đến quán số 396 trên đường N, Phường D, quận G để ăn uống. Trong lúc ăn uống, anh H gọi điện nói T đến quán Ố để cùng ăn uống, T đồng ý và nhờ anh P4 chở đến quán Ố. Khi đến nơi, anh P4 và T đi vào quán cùng ngồi ăn uống với anh Trần Trung H, anh Danh Minh P4, anh Võ Văn Tấn P và chị Trương Thị Ngọc H1. Trong lúc ăn uống T có cầm ly bia mời chị H1 uống nhưng bị anh P ngăn cản, T tiếp tục cầm ly bia lên mời thì P tiếp tục ngăn cản đồng thời cầm ly bia lên mời T nhưng T không uống nên giữa hai bên xảy ra cãi nhau qua lại và thách thức dọa đánh nhau. T cầm ly bia định đánh anh P, nhưng anh P4 can ngăn và lấy xe mô tô chở T đi về quán H2 để ngủ. Khi về quán H2, T vào bếp lấy con dao bằng kim loại dài khoảng 33cm, mũi dao nhọn cầm trên tay đi bộ đến quán Ố. Khi đến nơi, T lại gần chỗ anh P đang đứng, cầm dao bằng tay trái đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng làm anh P ngã gục xuống đất, rồi T bỏ đi. Trên đường đi, T vứt con dao trước nhà số B đường D, Phường E, quận G, rồi đi về quán H2, còn anh P được anh H và anh P4 đưa đến Bệnh viện A cấp cứu, nhưng anh P đã tử vong trước khi nhập viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 847-23/KL-KTHS ngày 08/02/2023, Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Võ Văn Tấn P là do sốc mất máu do vết thương đâm thủng hổng tràng, dạ dày, động mạch chủ bụng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi bổ sung số 3956-23/KL-KTHS ngày 16/6/2023, Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Vết thương da tại bụng trái do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm, là nguyên nhân làm nạn nhân tử vong. Bên dưới vết thủng da này có vết xước da do vật có cạnh sắc gây ra theo cơ chế cắt. Không đủ cơ sở kết luận về lực tác động đối với các tổn thương này. Dao kim loại đã được gửi đến giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 132-04/QĐ-PC01 ngày 14/3/2023 (đặc điểm mô tả tại mục III.3) có thể gây ra được các tổn thương tại mục III.1.

Qua truy xét, ngày 16/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra quận G đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Văn T, đồng thời tiến hành đưa T đi xác định địa điểm và thu giữ được con dao mà T sử dụng sau khi gây án.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Võ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Võ Văn T: Tù Chung thân, về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/01/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/5/2024, bị cáo Võ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Võ Văn T tù Chung thân về tội "Giết người" là có căn cứ, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ đặt biệt nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Về tội danh mà cấp sơ thẩm xử là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên về mức hình phạt tù chung thân là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự và có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Lời nói sau cùng, bị cáo mong muốn được chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn T đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 01 giờ ngày 16/01/2023, tại địa chỉ K Chung cư K, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, trong lúc ăn uống cùng với Võ Văn T có Trần Trung H, Danh Minh P4, Võ Văn Tấn P và Trương Thị Ngọc H1, thì T có cầm ly bia mời H1 uống hai lần nhưng đều bị anh P ngăn cản, đồng thời P cầm ly bia lên mời T nhưng T không uống nên giữa hai bên xảy ra cãi nhau qua lại và thách thức dọa đánh nhau. T cầm ly bia định đánh P, nhưng P4 can ngăn và lấy xe mô tô chở T đi về quán H2 để ngủ. Khi về quán H2, T vào bếp lấy con dao bằng kim loại dài khoảng 33cm, mũi dao nhọn cầm trên tay đi bộ đến quán Ố. Khi đến nơi, T lại gần chỗ P đang đứng, cầm dao bằng tay trái đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng làm Phước ngã gục xuống đất. Sau khi đâm xong, T bỏ đi và vứt con dao trước nhà số B đường D, Phường E, quận G, rồi đi về quán H2, còn P được H và P4 đưa đến Bệnh viện A cấp cứu, nhưng đã tử vong trước khi nhập viện.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 847-23/KL-KTHS ngày 08/02/2023 và Bản kết luận giám định Pháp bổ sung số 3956-23/KL-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: *"Nguyên nhân chết của anh Võ Văn Tấn P là do sốc mất máu do vết thương đâm thủng hổng tràng, dạ dày, động mạch chủ bụng" và "Vết thương da tại bụng trái do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm, là nguyên nhân làm nạn nhân tử vong. Bên dưới vết thủng da này có vết xước da do vật có cạnh sắc gây ra theo cơ chế cắt. Không đủ cơ sở kết luận về lực tác động đối với các tổn thương này. Dao kim loại đã được gửi đến giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 132-04/QĐ-PC01 ngày 14/3/2023 (đặc điểm mô tả tại mục III.3) có thể gây ra được các tổn thương tại mục III.1.".*

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong lúc ăn uống, mặc dù đã được mọi người can ngăn và đã đưa về nhà nghỉ nhưng bị cáo Võ Văn T vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bằng hành động lấy dao sắc nhọn đi từ nơi ở quay lại quán đến chỗ người bị hại đứng, đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng anh P. Hậu quả, bị hại P tử vong. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật và xem thường tính mạng người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, từ đó không loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ xử phạt bị cáo mức hình phạt tù chung thân là có căn cứ và không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ đặt biệt nào mới. Do đó không có chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến tranh luận của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T tù Chung thân về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/01/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam CA TP.HCM;
(Tống đạt cho bị cáo) (2);
- Lưu (6). HS (2) 16b (Án 36)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Long